

BÁO CÁO

Tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về “xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”

Thực hiện Công văn số 783-CV/TU, ngày 23/02/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW, ngày 06/8/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X), Ban Thường vụ Huyện ủy Tam Đường báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Huyện Tam Đường có 13 đơn vị hành chính (12 xã và 01 thị trấn), 126 bản, dân số trên 57.000 người, với 12 dân tộc cùng sinh sống, trong đó dân tộc H'Mông chiếm 36,89%; dân tộc Thái 15,1%; dân tộc Kinh 15,25%; dân tộc Dao 9,68%; dân tộc Giáy 8,37%; dân tộc Lào 7,96%; dân tộc Lự 5,49, còn lại là dân tộc khác.

Đảng bộ huyện có 51 tổ chức cơ sở đảng (16 đảng bộ, 35 chi bộ); 209 chi bộ trực thuộc Đảng bộ cơ sở. Tổng số đảng viên trong toàn Đảng bộ là 2.690 đồng chí, trong đó: Đảng viên nữ là 904 đồng chí, đảng viên người dân tộc là 1.418 đồng chí.

Huyện có 46 cơ quan, ban, ngành, xã, thị trấn, trong đó: 11 cơ quan Đảng, đoàn thể; 22 cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, tổ chức hội trực thuộc HĐND-UBND huyện; 13 đơn vị cấp xã, thị trấn. Tổng số cán bộ, công chức, viên chức của huyện là 1.764, trong đó: 53 cán bộ, công chức, viên chức, người lao động khối đảng, đoàn thể; 1.454 cán bộ, công chức, viên chức khối nhà nước bao gồm cả viên chức các trường học; 257 cán bộ, công chức cấp xã, thị trấn.

1. Thuận lợi

Đảng và Nhà nước đã có nhiều chủ trương, chính sách đề đội ngũ trí thức phát triển nhanh về số lượng và nâng lên về chất lượng, phát huy vai trò trên mọi lĩnh vực đời sống xã hội. Đảng đã ban hành nhiều nghị quyết, chỉ thị, đặc biệt là các nghị quyết chuyên đề về giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, văn hóa và văn nghệ.. tạo động lực thúc đẩy sự sáng tạo, cống hiến của đội ngũ trí thức.

Các cấp ủy, chính quyền từ tỉnh đến huyện luôn quan tâm phát triển đội ngũ trí thức; Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh có nhiều chủ trương, cơ chế, chính sách, đầu tư nguồn lực phát triển đội ngũ trí thức; có chính sách thu hút, ưu đãi cho đội ngũ trí thức đến làm việc ở vùng kinh tế, xã hội khó khăn, trí thức là người dân tộc thiểu

số; công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ đội ngũ trí thức từ huyện tới cơ sở được quan tâm thực hiện, chất lượng được nâng lên.

Đảng bộ và Nhân dân các dân tộc trong huyện luôn đoàn kết, tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước. Đội ngũ trí thức có lập trường tư tưởng chính trị vững vàng, phát huy năng lực, tinh thần trách nhiệm cao trong công cuộc xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

2. Khó khăn

Hệ thống hạ tầng cơ sở phát triển chưa đồng bộ, thiếu các trung tâm nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật, thiếu hụt nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn cao, đặc biệt là đội ngũ cán bộ hoạt động trong lĩnh vực khoa học, kỹ thuật, công nghệ.

Cơ chế, chính sách của tỉnh chưa thực sự đủ mạnh, có sức hấp dẫn để thu hút đội ngũ trí thức có trình độ cao về công tác và làm việc tại cấp huyện.

Một số cấp ủy cơ sở chưa thực sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng đội ngũ trí thức đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 27-NQ/TW

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện

- Công tác triển khai quán triệt, tuyên truyền

Huyện ủy đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nghiên cứu, quán triệt, học tập, tuyên truyền Nghị quyết Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X), trong đó có Nghị quyết 27-NQ/TW ngày 06/8/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về “xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”; Nghị quyết số 23-NQ/TU, ngày 15/10/2008 của Tỉnh ủy về chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 27-NQ/TW; Kết luận số 52-KL/TW, ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư khóa XII về tiếp tục thực hiện Nghị quyết 27-NQ/TW, ngày 06/8/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng. Kết quả, toàn huyện mở 45 hội nghị, tỷ lệ cán bộ tham gia học tập 4.640/5.051 lượt cán bộ, đảng viên, đạt trên 91%.

Chỉ đạo các cơ quan tuyên truyền huyện, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tuyên truyền Nghị quyết thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, sinh hoạt chi bộ, đoàn thể... được 13.105 lượt người.

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết

Trong những năm qua cấp ủy Đảng, chính quyền huyện quan tâm xây dựng và phát triển đội ngũ trí thức. Huyện ủy, HĐND, UBND huyện đã ban hành nhiều văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng, phát triển đội ngũ trí thức; chỉ đạo các cơ quan chuyên môn cụ thể hóa nội dung nghị quyết, đề án bằng các văn bản để tổ chức thực hiện.

(Phụ lục 01 kèm theo).

Quan tâm chỉ đạo các ngành chuyên môn tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến xây dựng và phát triển đội ngũ trí thức. Nội dung kiểm tra được thực hiện lồng ghép vào công tác nội vụ hằng năm. Công tác sơ kết, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW được quan tâm thực hiện. Qua đó đánh giá những kết quả đạt được, những hạn chế, khuyết điểm; đề ra các giải pháp phù hợp để khắc phục những hạn chế, khó khăn và tiếp tục thực hiện hiệu quả Nghị quyết trong thời gian tiếp theo.

2. Kết quả triển khai thực hiện các nhiệm vụ giải pháp nêu trong Nghị quyết số 27-NQ/TW, Kết luận số 52-KL/TW, Nghị quyết số 23-NQ/TU, Kế hoạch số 336-KH/TU

2.1. Hoàn thiện môi trường và điều kiện thuận lợi cho hoạt động của trí thức

Nhận thức được vai trò, tầm quan trọng của công tác xây dựng đội ngũ trí thức, trong những năm qua, Huyện ủy, HĐND, UBND huyện đã ban hành các nghị quyết, đề án, kế hoạch để thu hút, nâng cao trình độ nguồn nhân lực, tập trung nâng cao nguồn nhân lực ở cấp xã¹. Các văn bản đã cụ thể hóa, tạo điều kiện pháp lý cho các tổ chức, đoàn thể quy tụ, tập hợp đội ngũ trí thức, tạo môi trường thuận lợi để trí thức phát huy vai trò của mình trong công tác, trong lao động sáng tạo và cống hiến; qua đó, lực lượng trí thức thực hiện nhiều đề tài sáng kiến khoa học và ứng dụng có giá trị đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của huyện, với nhiều giải pháp sáng tạo, đặc biệt là trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp, giải quyết được những vấn đề mới phát sinh trong quá trình sản xuất, tạo ra nhiều sản phẩm có chất lượng. Một số trí thức được bố trí làm công tác lãnh đạo, quản lý phát huy tốt năng lực, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị, nâng cao năng lực lãnh đạo và quản lý của cấp ủy, chính quyền các cấp. Nhiều trí thức trẻ năng động, sáng tạo, thích ứng với kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế. Việc phân cấp, đổi mới cơ chế quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, gắn với quy trình tuyển dụng, bổ nhiệm góp phần nâng cao chất lượng hoạt động của đội ngũ cán bộ, công chức, trong đó có lực lượng trí thức; tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương ngày càng thể hiện rõ hơn.

Công tác tuyển dụng cán bộ, công chức, viên chức được dựa trên yêu cầu nhiệm vụ, tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm, đảm bảo chỉ tiêu biên chế và chất lượng theo quy định, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của địa phương; ưu tiên tuyển dụng cán bộ, công chức có trình độ cao, tốt nghiệp đại học loại giỏi, khá ở các chuyên ngành mà huyện còn thiếu, đối tượng chính sách, con em người dân tộc thiểu số; việc tuyển dụng đảm bảo tính khách quan, công khai, minh bạch và đúng

¹ Quyết định số 847-QĐ/HU ngày 25/11/2011 về ban hành Đề án "Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực giai đoạn 2011 - 2015"; Nghị quyết số 02-NQ/HU ngày 22/7/2011 về việc tuyển dụng, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã, thị trấn giai đoạn 2011 - 2015; Kế hoạch số 65-KH/HU, ngày 02/7/2021 của BCH Đảng bộ huyện về thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU, ngày 15/3/2021 của Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý người dân tộc thiểu số và cán bộ chủ chốt cấp xã giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030...

pháp luật, lựa chọn cán bộ có phẩm chất, trình độ và năng lực đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ. Hàng năm, giai đoạn quan tâm xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, tạo nguồn cán bộ, công chức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trước mắt và lâu dài của từng cơ quan, đơn vị; khuyến khích cán bộ, công chức học tập nâng cao trình độ. Công tác điều động, bổ nhiệm cán bộ nhìn chung được thực hiện theo đúng nguyên tắc, dân chủ, phù hợp với trình độ, chuyên môn, vị trí công tác. Qua đó, tạo môi trường công tác tốt, thu hút trí thức giỏi, đồng thời động viên cán bộ, công chức yên tâm công tác, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cho đội ngũ CB,CC,VC làm việc. Các cơ quan, đơn vị đều có trụ sở làm việc tốt, được trang bị máy tính phục vụ công tác chuyên môn. Huyện ủy, UBND huyện và một số cơ quan đã có nhà công vụ cho những cán bộ ở xa.

2.2. Thực hiện chính sách trọng dụng, đãi ngộ và tôn vinh trí thức

Trong những năm qua, Huyện luôn quan tâm thực hiện tốt các chính sách của Trung ương, tỉnh về trọng dụng, đãi ngộ trí thức: thông qua việc thu hút cán bộ, sinh viên có trình độ chuyên môn cao về công tác tại địa phương; ưu tiên sử dụng, bố trí, phân công công việc phù hợp; xem xét tuyển dụng, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử vào chức vụ lãnh đạo, quản lý trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp của huyện.

Thực hiện các Quyết định của UBND tỉnh Lai Châu về chính sách thu hút nguồn nhân lực và hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức, viên chức. Trong những năm qua, Huyện đã thu hút được 01 người có trình độ Thạc sỹ lĩnh vực giáo dục và đào tạo; kịp thời chi trả chế độ thu hút theo đúng quy định (121.000.000 đồng); ban hành các quyết định và trình cấp có thẩm quyền cử đi đào tạo nâng cao về trình độ chuyên môn, lý luận, tập huấn bồi dưỡng kiến thức về chuyên môn, nghiệp vụ, theo vị trí việc làm. Tổng kinh phí hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng 4,036 tỷ đồng.

Quan tâm thực hiện các chế độ, chính sách đối với đội ngũ cán bộ, trí thức, nhất là việc thực hiện chế độ nâng lương trước thời hạn đối với những trí thức có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ; thực hiện đúng chế độ phụ cấp thâm niên nghề, phụ cấp thu hút; thanh toán chế độ làm thêm giờ, bù đắp công sức lao động của đội ngũ trí thức theo đúng quy định của Luật Lao động.

Thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng, nhằm động viên, tôn vinh kịp thời những tập thể, cá nhân trí thức có công trình nghiên cứu, sáng kiến kinh nghiệm, ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất và đời sống xã hội mang lại hiệu quả, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của huyện, tỉnh. Từ 2014 đến nay, huyện xét và nâng lương trước thời hạn cho 1371 lượt cán bộ, công chức, người lao động; hằng năm có trên 90% cá nhân đạt danh hiệu lao động tiên tiến, trong đó có trên 15% đạt danh hiệu chiến sỹ thi đua các cấp và được khen thưởng kịp thời.

2.3. Tạo sự chuyển biến căn bản trong đào tạo, bồi dưỡng trí thức

Ban Thường vụ Huyện ủy xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức, viên chức theo từng năm, giai đoạn; kế hoạch xác định rõ lộ trình cụ thể trong việc đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ cả về trình độ lý luận chính trị, chuyên môn và nghiệp vụ lãnh đạo, quản lý; chú trọng xây dựng, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trong nguồn quy hoạch để đảm bảo nguồn cán bộ kế nhiệm, đảm bảo đủ về số lượng, chất lượng cán bộ kế thừa và chuyển tiếp qua các thời kỳ.

Chỉ đạo UBND huyện, cấp ủy, chính quyền cơ sở xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ hàng năm, giai đoạn phù hợp với yêu cầu thực tế của huyện, xã, cơ quan, đơn vị, tiêu chuẩn ngạch, bậc, chức danh, vị trí việc làm và khả năng ngân sách; khuyến khích đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chủ động, nêu cao tinh thần tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực công tác đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc việc bồi dưỡng, tự bồi dưỡng bắt buộc, thường xuyên đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Từ năm 2008 đến nay, huyện cử nhiều lượt cán bộ đi nghiên cứu, học tập nâng cao trình độ, cụ thể: về chuyên môn: 19 cán bộ đào tạo thạc sỹ trong nước, 146 cán bộ đào tạo đại học; về lý luận chính trị: 127 cán bộ đào tạo cử nhân, cao cấp, 1.183 cán bộ đào tạo trung cấp; 70 cán bộ, công chức, viên chức giữ ngạch chuyên viên chính và tương đương. Ngoài ra, mở lớp bồi dưỡng tiếng dân tộc Mông 293 người; bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ công tác Đảng, công tác chính quyền, đoàn thể, kết nạp đảng... cho 20.088 lượt cán bộ, công chức, viên chức.

Thông qua công tác đào tạo, bồi dưỡng giúp cho đội ngũ trí thức nâng cao hơn trình độ chuyên môn, lý luận chính trị, tích lũy thêm kiến thức, kinh nghiệm thực tế, nêu cao tinh thần trách nhiệm, nỗ lực phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đóng góp tích cực vào sự phát triển của địa phương và đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

2.4. Đề cao trách nhiệm của trí thức, củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động của đội ngũ trí thức

- Thường xuyên cung cấp thông tin giúp trí thức nắm vững các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, tỉnh, địa phương; thông qua các hội nghị học tập, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, tỉnh; tổ chức các hội thảo chuyên đề, các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ; tổ chức học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; Tổ chức học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh trong toàn thể đảng viên, nhân dân, nhằm bồi đắp tinh thần yêu nước, trau dồi đạo đức, phát huy những phẩm chất tốt đẹp của trí thức Việt Nam. Từ đó, tạo điều kiện, động lực để trí thức luôn là lực lượng đi đầu trong việc truyền bá tri thức vào cuộc sống.

- Đội ngũ trí thức thường xuyên được tham gia các cuộc họp, hội nghị, hội thảo, tham gia ý kiến đóng góp trí tuệ góp phần hoàn thiện các nghị quyết, chương

trình hành động của Đảng bộ; quy hoạch, kế hoạch, mục tiêu, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, các văn bản quy phạm pháp luật của địa phương.

- Cùng cố, kiện toàn từng bước nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động Hội đồng Khoa học - Công nghệ huyện. Từ năm 2013 đến nay có 2.181 đề tài sáng kiến kinh nghiệm thuộc các lĩnh vực khác nhau được công nhận; ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào các lĩnh vực phát triển nông nghiệp, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, y tế, văn hóa... góp phần tăng năng suất lao động, hiệu quả sản xuất kinh doanh, chất lượng, hiệu lực quản lý nhà nước, thúc đẩy tiến trình phát triển kinh tế - xã hội, cải thiện nâng cao đời sống Nhân dân trên địa bàn.

Trong những năm qua, cùng với sự phát triển kinh tế - xã hội của huyện, đội ngũ trí thức tăng nhanh về số lượng, nâng lên về chất lượng. Đến nay, đội ngũ trí thức huyện có 1.764 người; trong đó, trình độ thạc sĩ có 25 người, trình độ đại học 1.092 người, trình độ lý luận chính trị cao cấp và trung cấp là 429 người. Phần lớn đội ngũ trí thức phát huy được tính chủ động sáng tạo, tâm huyết trong nghiên cứu, trực tiếp đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực, nâng cao dân trí và bồi dưỡng nhân tài; tạo ra nhiều sản phẩm có chất lượng cao, có sức cạnh tranh trên thị trường. Bên cạnh đó, đội ngũ trí thức đã đề xuất nhiều giải pháp phát triển kinh tế - xã hội của huyện, đóng góp tích cực vào xây dựng chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; phát huy tốt vai trò và khả năng trong công tác lãnh đạo, quản lý, từ đó nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng bộ và hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của Nhà nước, góp phần đưa kinh tế - xã hội của huyện ngày càng phát triển, văn minh, hiện đại.

2.5. Nâng cao chất lượng công tác lãnh đạo của Đảng đối với trí thức

Cấp ủy Đảng, chính quyền từ huyện đến cơ sở thường xuyên quan tâm, tạo mọi điều kiện thuận lợi để đội ngũ trí thức phát huy năng lực, cống hiến tài năng, sức lực, trí tuệ cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của huyện. Tạo điều kiện để cán bộ, công chức, viên chức được học tập nâng cao trình độ chuyên môn, lý luận chính trị. Trong quản lý, sử dụng trí thức, các cấp ủy chính quyền đã có nhiều phương thức quản lý phù hợp, đảm bảo yêu cầu vị trí việc làm, phát huy tinh thần, trách nhiệm, năng lực, sở trường của trí thức.

Công tác tư tưởng được các cấp ủy đảng từ huyện tới cơ sở xác định là nhiệm vụ quan trọng. Thông qua học tập các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, các lớp bồi dưỡng về lý luận chính trị giúp đội ngũ trí thức nhận thức sâu sắc hơn trách nhiệm của mình đối với đất nước, dân tộc; đoàn kết, phấn đấu lao động sáng tạo, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Hoạt động đối thoại giữa trí thức và người đứng đầu cấp ủy, chính quyền được tiến hành trên tinh thần cởi mở, dân chủ. Các vấn đề quan trọng được bàn bạc, tạo sự nhất trí, thống nhất, đồng thuận cao, đặc biệt là các lĩnh vực tham mưu, hoạch định chiến lược phát triển, các văn bản chỉ đạo về phát triển kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng, xây dựng hệ thống chính trị.

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể đã phát huy tốt vai trò của mình trong việc tập hợp, đoàn kết đội ngũ trí thức, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân; thông qua Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, lực lượng trí thức luôn tích cực đóng góp xây dựng Đảng, chính quyền và phản biện những chủ trương, đề án do cấp ủy, chính quyền đề xuất.

3. Kết quả phát triển và đóng góp của đội ngũ trí thức

3.1. Tình hình xây dựng và phát triển đội ngũ trí thức trước và sau khi có Nghị quyết của Trung ương, tỉnh

Huyện luôn quan tâm đến công tác xây dựng, củng cố và phát triển đội ngũ trí thức trên địa bàn. Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo số lượng, chất lượng nâng lên, cơ bản đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ.

a) Về số lượng, trình độ trí thức:

- Tổng số cán bộ, công chức, viên chức tính đến năm 2021: 1.764 người (giảm 23 người so với năm 2008 là 1.787 người)

- Trình độ chuyên môn: trên Đại học 25 người (tăng 25 người so với năm 2008); Đại học 1.092 người (tăng 875 người so năm 2008 là 217 người); Cao đẳng: 324 người (giảm 347 người so với năm 2008 là 671 người).

Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp, cử nhân 66 người (tăng 45 người so với năm 2008); Trung cấp 363 người (tăng 257 người so với năm 2008).

b) Về giới tính, độ tuổi, dân tộc

Cơ cấu theo giới tính: có sự chênh lệch khá nhiều, tỷ lệ nữ/nam hiện nay là 1,6 lần.

Cơ cấu theo độ tuổi: phần lớn ở độ tuổi khá trẻ; tỷ lệ theo độ tuổi dưới 30 tuổi là 42%, từ 35 - 45 tuổi là 49%, trên 45 tuổi là 9%.

Cơ cấu về dân tộc: trí thức là người dân tộc thiểu số 530/1.764 người, chiếm 30%.

c) Cơ cấu lĩnh vực ngành nghề

Trí thức đang công tác tại các cơ quan hành chính chiếm 127/1.764 bằng 7%.

Trí thức đang công tác trong đơn vị sự nghiệp chiếm 1380/1.764 bằng 78%.

Trí thức đang công tác tại các xã, thị trấn chiếm 257/1.764 bằng 15%.

3.2. Phát triển và hoạt động của các tổ chức, đoàn thể trí thức

- Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội từ huyện tới cơ sở được quan tâm kiện toàn với tổng số 77 cán bộ, trong đó cấp huyện 18 người, cấp xã 59 người.

Cấp huyện: trình độ chuyên môn đại học và trên đại học 100%; lý luận chính trị: cao cấp 39%, trung cấp 44%.

Cấp xã: trình độ chuyên môn: đại học 66%, cao đẳng 3%; lý luận chính trị: trung cấp 83%.

- Trên địa bàn huyện hiện có 10 tổ chức Hội và 01 Ban đại diện đang hoạt động với 35.911 hội viên (Hội Luật gia 203 hội viên; Hội Cựu giáo chức 73 hội viên; Hội Chữ thập đỏ 3.233 hội viên; Hội Nạn nhân phơi nhiễm chất độc da cam/dioxin 25 hội viên; Hội Đông y 44 hội viên; Hội Y học 129 hội viên; Hội Văn học Nghệ thuật 21 hội viên; Hội cựu TNXP 119 hội viên; Hội liên hiệp Thanh niên 8.388 hội viên; Hội Khuyến học 18.501 hội viên; Ban đại diện Hội Người cao tuổi 5.196 viên).

Các tổ chức, đoàn thể trí thức đã phát huy tốt vai trò tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc; từng bước thực hiện tốt chức năng giám sát, phản biện xã hội để bảo vệ quyền lợi hợp pháp, chính đáng có liên quan đến đoàn viên, hội viên, phụ nữ, trẻ em...; triển khai thực hiện các phong trào thi đua yêu nước gắn với thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội của địa phương.

4. Đánh giá chung

4.1. Ưu điểm

Sau 15 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW, công tác xây dựng đội ngũ trí thức trên địa bàn huyện đạt được những kết quả tích cực. Nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận, đoàn thể và Nhân dân đối với công tác xây dựng đội ngũ trí thức ngày càng nâng cao. Công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ trí thức được chú trọng, chất lượng ngày càng nâng lên, đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục được chuẩn hóa, đủ về số lượng, cơ bản bảo đảm chất lượng. Các khâu tuyển chọn, đánh giá, quy hoạch, đào tạo, đề bạt, bổ nhiệm cán bộ quản lý được thực hiện đúng quy trình, dân chủ, công khai. Đội ngũ trí thức của huyện đã phát huy vai trò, đóng góp tích cực trong sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, xây dựng đảng và hệ thống chính trị.

4.2. Hạn chế

Việc thu hút trí thức có trình độ cao về công tác còn ít, huyện vẫn còn thiếu cán bộ giỏi chuyên môn trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật, cán bộ quản lý có trình độ chuyên môn cao. Việc tôn vinh những trí thức có tài năng chưa được quan tâm đúng mức.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ trí thức ở những năm đầu thực hiện Nghị quyết còn dàn trải, đa phần được đào tạo để chuẩn hóa chức danh cán bộ. Đội ngũ trí thức có trình độ thạc sỹ tập trung chủ yếu ở các chuyên ngành: nông nghiệp, luật, quản lý kinh tế, quản lý giáo dục.

Việc tập hợp, phát huy năng lực sáng tạo của đội ngũ trí thức còn hạn chế. Số lượng trí thức tham gia nghiên cứu khoa học còn ít. Việc ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ có mặt chưa thực sự gắn bó với sản xuất, kinh doanh và đời sống. Chất lượng các đề tài, mô hình, dự án chưa mang lại hiệu quả cao.

Năng lực sáng tạo, khả năng ứng dụng khoa học và kỹ thuật, khả năng giao tiếp bằng ngoại ngữ và sử dụng công nghệ thông tin của một số cán bộ, công chức

còn hạn chế. Một số trí thức còn thiếu tính chuyên nghiệp, lè lói, tác phong làm việc, ý thức kỷ luật, ý thức trách nhiệm chưa đáp ứng được yêu cầu công việc; chất lượng, hiệu quả công việc chưa cao.

4.3. Nguyên nhân hạn chế

Do tác động bởi mặt trái của nền kinh tế thị trường và hội nhập kinh tế quốc tế, một bộ phận trí thức chưa thực sự tâm huyết với nghề, chưa phát huy hết sức lực, trí tuệ; Điều kiện kinh tế của huyện còn nhiều khó khăn, nên đội ngũ trí thức chưa có môi trường thuận lợi để phát huy hết năng lực sáng tạo và yên tâm công tác lâu dài tại địa phương, nhất là trí thức ngành Y.

Một số cấp ủy, chính quyền và cán bộ lãnh đạo, quản lý chưa nhận thức đầy đủ vị trí, vai trò của đội ngũ trí thức trong lĩnh vực khoa học, công nghệ, giáo dục và đào tạo và quản lý; sử dụng trí thức có nơi chưa phù hợp với năng lực, trình độ làm ảnh hưởng đến chất lượng, hiệu quả công việc. Công tác tổ chức cán bộ, công tác quản lý, nhất là khâu đánh giá, sử dụng trí thức còn hạn chế.

Thiếu những cơ chế, chính sách để thu hút nhân tài, động viên, khuyến khích cho trí thức chuyên tâm công hiến, làm việc. Công tác khen thưởng đôi lúc chưa kịp thời và xứng đáng với kết quả hoạt động chuyên môn, nghề nghiệp; thiếu cơ chế thích hợp để phát hiện, tuyển chọn và bồi dưỡng, trọng dụng nhân tài.

5. Bài học kinh nghiệm

Một là, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng và sự quản lý của Nhà nước đối với công tác xây dựng đội ngũ trí thức. Các cấp ủy, chính quyền, các ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể phải quán triệt sâu sắc các quan điểm của Đảng về xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa; quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể và tổ chức thực hiện hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phù hợp với từng địa phương, đơn vị.

Hai là, Tôn trọng và bám sát thực tiễn, dám nhìn thẳng, đánh giá đúng sự thật để tham mưu và tổ chức thực hiện công tác xây dựng và phát triển đội ngũ trí thức.

Ba là, Phải thường xuyên chăm lo về tinh thần, vật chất của cán bộ, công chức, viên chức, quan tâm đến môi trường, điều kiện làm việc cho cán bộ.

Bốn là, Tuân thủ nghiêm kỷ luật, kỷ cương đi đôi với phát huy trí tuệ, tinh tích cực, chủ động, sáng tạo của đội ngũ trí thức.

Năm là, Trong công tác cán bộ cần phải công khai, minh bạch, dân chủ, công bằng; thực hiện công tác khen thưởng, xử lý kỷ luật cần phải nghiêm minh, kịp thời, qua đó tạo động lực giúp cán bộ, công chức, viên chức phát huy được năng lực, thể hiện được tâm huyết với công việc, thường xuyên có ý chí phấn đấu vươn lên.

III. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ TRÍ THỨC ĐẾN NĂM 2025

1. Dự báo tình hình

Đại hội XIII của Đảng xác định đột phá chiến lược phát triển đất nước giai đoạn 2021 - 2025 và những năm tiếp theo (tầm nhìn 2030, 2045) đã nhấn mạnh tới nhiệm vụ đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao và yêu cầu cần có chính sách vượt trội để thu hút, trọng dụng nhân tài cả trong và ngoài nước, góp phần đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số quốc gia một cách toàn diện để phát triển kinh tế số, xây dựng xã hội số trong bối cảnh mới. Cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng về xây dựng và phát triển đội ngũ trí thức, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIV và Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa XX đã ban hành nhiều nghị quyết, chỉ thị, đề án, kế hoạch tạo động lực thúc đẩy sự sáng tạo, cống hiến của đội ngũ trí thức.

Sự phát triển vượt bậc của khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo sẽ tiếp tục tác động mạnh mẽ đến quá trình xây dựng và phát triển đất nước. Trong bối cảnh đó, để tận dụng thời cơ và vượt qua thách thức của cuộc cách mạng chuyển đổi công nghệ số, hướng đến mục tiêu năm 2045 nước ta trở thành nước phát triển có thu nhập cao nói chung và mục tiêu xây dựng huyện Tam Đường đạt chuẩn Nông thôn mới vào năm 2025 nói riêng thì yêu cầu cần có lực lượng trí thức đông đảo trên tất cả các lĩnh vực. Điều đó đòi hỏi các cấp, các ngành phải tăng cường đổi mới để tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong công tác xây dựng và phát triển đội ngũ trí thức, thực sự là lực lượng nòng cốt, tiên phong trên tất cả các lĩnh vực, góp phần vào sự phát triển của đất nước nói chung, của địa phương nói riêng.

2. Quan điểm, mục tiêu, giải pháp xây dựng đội ngũ trí thức đến năm 2030

2.1. Quan điểm

Xây dựng đội ngũ trí thức vững mạnh là trực tiếp nâng tầm trí tuệ của dân tộc, sức mạnh của đất nước, nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng và chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị.

Xây dựng đội ngũ trí thức là trách nhiệm của toàn xã hội, của cả hệ thống chính trị, trong đó trách nhiệm của Đảng, Nhà nước giữ vai trò quyết định.

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương đi đôi với tạo môi trường, điều kiện thuận lợi cho trí thức sáng tạo vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

Gắn kết giữa phát triển đội ngũ trí thức, thu hút, trọng dụng nhân tài vào làm việc trong các cơ quan nhà nước với nâng cao chất lượng và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; đồng thời thực hiện tinh giản biên chế, xây dựng chính quyền tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

2.2. Mục tiêu xây dựng đội ngũ trí thức đến năm 2030

2.2.1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng đội ngũ trí thức huyện Tam Đường đủ về số lượng, có cơ cấu phù hợp, chuẩn về chất lượng, đáp ứng yêu cầu xây dựng và phát triển huyện. Tăng cường mối quan hệ giữa cấp ủy đảng, chính quyền với trí thức, nhằm xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc trên nền tảng liên minh công nhân - nông dân - trí thức một cách bền vững; khai thác có hiệu quả năng lực, trí tuệ của đội ngũ trí thức.

2.2.2. Mục tiêu cụ thể đến 2030

- Đối với cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện: Trên 99% cán bộ, công chức, viên chức có trình độ đại học trở lên; viên chức có trình độ đại học trở lên trên 68%.

- Đối với cán bộ cấp cơ sở: 100% tốt nghiệp THPT; 100% có trình độ chuyên môn từ trung cấp trở lên; trên 65% có trình độ đại học trở lên; 100% có trình độ LLCT trung cấp trở lên, trong đó trên 15% cao cấp LLCT.

- Công chức cơ sở: 100% tốt nghiệp THPT; 100% có trình độ chuyên môn từ trung cấp trở lên; trên 65% có trình độ đại học trở lên; trên 60% có trình độ LLCT trung cấp trở lên.

3. Nhiệm vụ, giải pháp

3.1. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt sâu rộng các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ đã nêu trong Nghị quyết số 27-NQ/TW, ngày 06/8/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và Nghị quyết số 23-NQ/TU, ngày 15/10/2008 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh và các văn bản của cấp uỷ, chính quyền các cấp liên quan đến đội ngũ trí thức. Qua đó, tạo sự chuyển biến căn bản về nhận thức, hành động của các cấp uỷ, chính quyền, trong đảng viên, Nhân dân về vị trí, vai trò của đội ngũ trí thức đối với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh - quốc phòng, nâng cao đời sống Nhân dân. Tạo môi trường, điều kiện thuận lợi để trí thức được phát huy năng lực bản thân, cống hiến cho xã hội.

3.2. Các ngành chức năng chủ động rà soát, đề xuất tham mưu với Tỉnh hoàn thiện về cơ chế, chính sách nhằm thu hút, đãi ngộ, tôn vinh các trí thức có tài năng, có phẩm chất đạo đức tốt, có cống hiến với sự phát triển của tỉnh. Trang bị các điều kiện về cơ sở vật chất, đảm bảo chế độ tiền lương để trí thức yên tâm công tác, nhất là trí thức ở những vùng sâu, vùng khó khăn.

3.3. Đổi mới công tác cán bộ, quy định rõ trách nhiệm của các cơ quan quản lý trong việc tiến cử và sử dụng cán bộ là trí thức; tuyển chọn, bố trí, đánh giá và bổ nhiệm cán bộ quản lý thực hiện đúng qui trình, dân chủ, công khai. Triển khai thực hiện đúng, đầy đủ, kịp thời chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của nhà nước liên quan đến lợi ích vật chất, tinh thần cho đội ngũ trí thức, tương xứng với giá trị từ kết quả lao động sáng tạo của mình.

3.4. Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ trí thức. Hằng năm, xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ trí thức trẻ; đào tạo lại chuyên môn cho đội ngũ trí thức; khuyến khích và mở rộng cơ hội học tập và nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; chăm lo và thực hiện việc đào tạo đội ngũ trí thức kế cận, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

3.5. Đội ngũ trí thức tiếp tục nâng cao tinh thần trách nhiệm, tích cực học tập, rèn luyện phẩm chất đạo đức cách mạng, nâng cao trình độ lý luận, chuyên môn, nghiệp vụ, góp phần quan trọng vào công cuộc xây dựng và phát triển kinh tế - xã

hội của địa phương, đơn vị. Cùng cố, phát triển, đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, nơi đội ngũ trí thức sinh hoạt; đồng thời, tạo môi trường lành mạnh để phát huy năng lực sáng tạo và nâng cao phẩm chất đạo đức của đội ngũ trí thức.

3.6. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, báo cáo việc triển khai thực hiện Nghị quyết ở các cấp, các ngành, đoàn thể, đơn vị. Thường xuyên thực hiện công tác thi đua, khen thưởng nhằm tôn vinh những trí thức giỏi, có nhiều đóng góp, cống hiến cho sự nghiệp phát triển của huyện.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy,
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy,
- Thường trực Huyện ủy,
- Lãnh đạo UBND huyện,
- Các tổ chức cơ sở Đảng trực thuộc,
- Lưu.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ



[Handwritten signature]

Cao Trang Trọng